

Số: 96 /2020 /QĐST-HNGĐ

Long Hồ, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Diện

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trước
2. Ông Trần Văn Hưng

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1986

Địa chỉ: số 145/11 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: số 145/11 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản phiên tòa ngày 18 tháng 8 năm 2020

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Lê Thị H
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Mỹ D, sinh ngày 17/11/2014. Anh K, chị H thỏa thuận thống nhất giao cháu D cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng.
 - Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp chị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh K có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị H. Ngược lại anh K cùng các thành viên gia đình anh không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh K không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

- Tài sản chung: Anh K, chị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Nợ chung: anh K, chị H cam kết không có nợ chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Án phí: Anh Nguyễn Văn K nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0005822 ngày 02/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Diện